

Bản án số: 35/2017/HSST

Ngày: 11/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lâm.

Bà Nguyễn Thị Kim Quý.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Khuyển – Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2017/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1993; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 08/12; con ông Nguyễn Xuân T2 và bà Nguyễn Thị X; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/01/2017 đến ngày 03/3/2017, hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 (đã chết).

2. Cháu Nguyễn Phương L, sinh năm 2006 (đã chết).

*** Đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Văn T:**

1. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1947.

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1949.

Đều do anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1967; cùng trú tại: Thôn N, thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội đại diện theo ủy quyền; có đơn xin vắng mặt.

*** Đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Phương L:** Chị Nguyễn Thị T; sinh năm 1984 (hiện đi lao động tại Đài Loan); do anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990; trú tại: thôn N, thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội đại diện theo ủy quyền; có đơn xin vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1974.

Trú tại: Thôn N, thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội.

Do anh Nguyễn Văn T1 đại diện theo ủy quyền; có đơn xin vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1968; có mặt.

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Xuân T bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10h30' ngày 02/11/2016, Nguyễn Xuân T sinh năm 1993, STQ: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe ô tô tải BKS 99C-064.71 (loại thùng kín, trọng tải 5 tấn, T có giấy phép lái xe hợp lệ số 270153004149 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 15/4/2015) chở rượu Vodka từ khu công nghiệp Y đến khu công nghiệp V tỉnh Bắc Ninh theo hướng thị xã T đi xã P, huyện G, thành phố Hà Nội. Khi xe qua cầu vượt Đ, đến Km18 đoạn ngã tư giao nhau giữa đường tỉnh lộ 277 với đường từ phía UBND xã P sang Văn phòng khu công nghiệp V được khoảng hơn 20m, T thấy bị nhầm đường nên đã dừng xe và bật xi nhan cảnh báo đi lùi xe để vào khu công nghiệp V. Khi lùi được khoảng 10m, thì cùng lúc này xe mô tô BKS 99S1-9939 do anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980, trú tại thôn N, thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội điều khiển theo hướng từ cầu vượt Đ đi xã P chở con gái là cháu Nguyễn Phương L sinh năm 2006 ngồi sau vừa tới nơi. Do không quan sát kỹ đường khi lái xe nên xe ô tô do T điều khiển tiếp tục lùi và va vào xe mô tô do anh T điều khiển phía sau, làm xe mô tô bị đổ, anh T và cháu L ngã ra đường, bánh sau phía trong bên trái xe ô tô do T điều khiển đè qua đầu anh T và cháu L. Biết đã xảy ra tai nạn, T dừng xe và được mọi người hô tiến lên, T tiếp tục cho xe tiến lên

khoảng hơn 1m thì dừng lại. T xuống xe phát hiện anh T và cháu L đã tử vong, xe máy bị hư hỏng nhẹ, T đã đến công an thị xã T đầu thú.

Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện:

**Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:*

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là tại Km18 đường tỉnh lộ 277 đường thẳng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, chiều rộng mặt đường là 7,6m. Lấy mốc là cột Km18, mép đường nhựa bên phải theo chiều hướng từ cầu Đ- P làm mép đường chuẩn.

Mô tả theo số thứ tự vị trí như sau: Xe ô tô BKS 99C-064.71 ký hiệu là (1); xe mô tô BKS 99S1-9939 ký hiệu là (2); vết cày xước liên tục dài 1m ký hiệu là (3); đám vết cày xước không liên tục dài 2m, rộng 0,2m ký hiệu là (4); nạn nhân nam giới chết nằm ngửa ký hiệu là (5); bãi máu diện tích (1,6x0,5)m ký hiệu là (6); vết máu diện tích (0,2x0,2)m ký hiệu là (7).

Xe ô tô BKS 99C-064.71 đỗ ở lòng đường, đầu xe hướng về xã P, đuôi xe hướng về cầu vượt Đ. Trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn là 0,5m. Trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn là 0,35m và cách đến điểm mốc theo chiều song song với mép đường chuẩn là 1,9m.

Xe mô tô BKS 99S1-9939 đổ nghiêng sang bên phải, đầu xe hướng về xã P, đuôi xe hướng về cầu vượt Đ. Trục trước cách mép đường chuẩn là 3,5m. Trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 2,7m. Trục bánh trước xe mô tô (2) cách đến trục bánh sau bên trái xe ô tô (1) theo chiều song song với mép đường chuẩn là 6,1m.

Vết cày xước liên tục dài 1m, chiều hướng P - cầu Đ; điểm đầu cách mép đường chuẩn là 3,1m; điểm cuối là để chân người lái bên phải xe mô tô (2).

Đám vết cày xước không liên tục dài 2m, rộng 0,2m chiều hướng từ xã P đi cầu vượt Đ, điểm đầu cách mép đường chuẩn là 1m và cách đến trục bánh sau bên phải xe ô tô (1) theo chiều song song với mép đường chuẩn là 0,5m. Điểm cuối vết cày xước cách mép đường chuẩn là 1,6m.

Nạn nhân là nữ giới chết nằm ngửa, đầu hướng sang mép đường bên trái, chân hướng mép đường bên phải theo chiều cầu vượt Đ đi xã P. Tâm của đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn là 2,4m, bàn chân phải của nạn nhân cách mép đường chuẩn là 1,1m, khoảng cách từ tâm của đầu nạn nhân đến trục bánh sau bên trái xe ô tô (1) theo chiều song song với mép đường chuẩn là 1,7m.

Bãi máu diện (1,6x0,5)m, tâm của bãi máu trùng với tâm của đầu nạn nhân (5).

Vết máu diện (0,2x0,2)m, tâm cách mép đường chuẩn là 2,7m và cách đến trục sau bên trái xe ô tô (1) theo chiều song song với mép đường chuẩn là 0,4m.

** Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 99C-064.71 xác định:*

Xe ô tô nhãn hiệu THACO, loại xe thùng kín, sơn màu trắng, số máy 503001761, số khung 052968.

Mặt ngoài biển số gắn phía đuôi xe có vết mài xước sơn và chùi sạch bụi đất trên diện (5x2)cm chiều hướng từ phải sang trái. Tâm vết này cách mép trên của biển số 4cm, cách mép bên phải biển số xe 14cm. Mặt ngoài thành thùng xe phía sau có vết chùi sạch bụi đất dài 106cm, rộng 2cm, chiều hướng từ phải qua trái, điểm đầu cách mặt đất phẳng 95cm và cách thành xe bên phải 80cm, điểm cuối cách mặt đất phẳng 94cm. Mép dưới của thành xe phía sau có vết mài xước kim loại và bám dính chất màu đen dài 60cm, rộng 01cm chiều hướng từ sau về trước, từ phải qua trái. Điểm đầu cách mặt đất phẳng 91cm và cách thành xe bên phải 100cm, điểm cuối cách mặt đất phẳng 92cm. Tại vị trí mặt sau thành ngang kim loại phía trên chắn sau biển số đuôi xe có vết chùi sạch bụi đất và xước sơn dài 35cm, rộng 2cm chiều hướng từ sau về trước, từ phải sang trái. Điểm đầu cách mặt đất phẳng 70cm, cách mép bên phải của biển số xe 17cm, điểm cuối cách mặt đất phẳng 70cm. Tại vị trí mặt sau thanh ngang kim loại phía dưới chắn sau biển số đuôi xe có vết chùi sạch bụi đất và mài xước sơn dài 60cm, rộng 01cm chiều hướng từ sau về trước, từ phải qua trái. Điểm đầu cách mặt đất phẳng 56cm và cách thành xe bên phải 57cm, điểm cuối cách mặt đất phẳng 56cm. Mặt dưới bầu trục các đăng có vết chùi sạch bụi đất diện (10x8)cm chiều hướng từ phải qua trái, tâm vết này cách mặt đất phẳng 25cm. Tại vị trí mặt dưới phía sau của bầu hơi bát phanh bên trái có vết chùi sạch bụi đất diện (10x3)cm chiều hướng từ phải sang trái. Tâm vết này cách mặt đất phẳng 48cm. Mặt ngoài của má lốp phía trong bánh sau bên trái có bám dính chất dịch màu nâu đỏ (nghi máu) diện (30x10)cm. Tương ứng với vị trí này ở rãnh hoa lốp bánh xe phía ngoài của trục sau bên trái có bám chất dịch màu nâu đỏ rải rác trên diện (20x15)cm.

** Khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 99S1-9939 xác định:*

Xe mô tô nhãn hiệu Piaggio, số máy M035519, số khung 710000032403, màu sơn xanh, xe không có gương chiếu hậu.

Mặt trên của ốp nhựa đầu xe (phần trên cụm đèn pha) có đám vết mài xước nhựa diện (13x8)cm chiều hướng từ trước về sau. Tâm vết này cách vị trí

chân gương chiếu hậu bên trái 21cm và cách chân gương chiếu hậu bên phải 24cm. Mặt ngoài ốp nhựa mặt nạ đầu xe có đám vết mài xước sơn và chùi sạch bụi đất diện (20x16)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Tâm vết này cách mặt đất phẳng 73cm. Mặt kính nhựa của đèn tín hiệu trước trái bị đập vỡ diện (8x3)cm. Tâm vết vỡ này cách mặt đất phẳng 72cm. Tại vị trí mặt trên bên trái của thanh kim loại bảo vệ phía trước mặt nạ đầu xe bị mài xước kim loại và bám dính chất màu đen diện (20x1)cm chiều hướng từ trước về sau. Má lớp bánh trước bên trái có vết mài mòn cao su và chùi sạch bụi đất diện (20x3)cm chiều hướng từ ngoài vào trong. Tâm vết này cách vị trí chân van theo chiều kim đồng hồ 32cm. Má lớp bánh trước bên phải có vết mài mòn cao su và chùi sạch bụi đất diện (25x3)cm chiều hướng từ ngoài vào trong. Tâm vết này cách vị trí chân van theo ngược chiều kim đồng hồ 33cm. Mặt ngoài thanh kim loại bảo vệ tại vị trí để chân người ngồi sau bên phải bị mài mòn kim loại và bám dính chất bột màu trắng diện (10x1)cm chiều hướng từ sau về trước, từ dưới lên trên. Tại vị trí mặt dưới của đế chân người ngồi sau bên phải có đám vết mài xước nhựa diện (13x3)cm chiều hướng từ dưới lên trên, từ sau về trước. Tại vị trí mặt dưới đầu ốp nhựa bảo vệ ống xả có vết mài mòn nhựa diện (12x1)cm chiều hướng từ sau về trước, từ dưới lên trên. Mặt kính đèn pha bị đập vỡ hoàn toàn rời khỏi xe.

** Kết quả khám nghiệm tử thi anh Nguyễn Văn T xác định:*

Khám ngoài: Mặt trước áo bên phải có vết rách vải và mài mòn vải không liên tục trên diện (40x20)cm; toàn bộ vùng đầu, mặt, cổ, ngực có nhiều vết xây sát da và hằn bầm tím không liên tục trên diện (53x22)cm; vùng mạn sườn trái, đùi trái có vết xây sát da và hằn bầm tím trên diện (62,5x20)cm; cẳng tay trái đến mu bàn tay trái có vết xây sát da và bầm tím trên diện (34x10)cm; toàn bộ vùng lưng rải rác có nhiều vết xây sát nhẵn bầm tím trên diện (50x30)cm; hai mắt, lỗ tai phải, hai lỗ mũi có dính tổ chức não.

Mổ tử thi: Giải phẫu vùng đầu thấy đập vỡ toàn bộ xương hộp sọ dạng phức tạp.

** Kết quả khám nghiệm tử thi cháu Nguyễn Phương L xác định:*

Toàn bộ vùng mặt, đầu biến dạng; vùng trán, mắt, má trái, má phải, cằm và ngực rải rác có nhiều vết hằn không liên tục trên diện (33x27)cm; tay phải có vết hằn và bầm tím không liên tục trên diện (54x10)cm; cánh tay trái có vết xây sát da không liên tục trên diện (23x8)cm; cẳng chân trái có vết xây sát da kích thước (23x10)cm; 1/3 trên của lưng có vết xây sát da không liên tục trên diện (26x24)cm; giải phẫu vùng đầu thấy đập vỡ toàn bộ xương hộp sọ dạng phức tạp, rách màng cứng, đập tổ chức não bên trong.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 392/GĐ-PC54 và 392B/GĐ-PC54 cùng ngày 16/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn T và cháu Nguyễn Phương L là do chấn thương sọ não nặng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra gia đình bị cáo T và gia đình người bị hại đã thỏa thuận được với nhau về trách nhiệm dân sự cụ thể: gia đình bị cáo T bồi thường cho đại diện của gia đình anh T và bồi thường hư hỏng xe máy cho anh T3 tổng số tiền là 250 triệu đồng do anh T1 được bố mẹ anh T và anh T3 ủy quyền nhận; bồi thường cho chị Nguyễn Thị T là mẹ đẻ cháu L số tiền 100 triệu đồng do anh C được chị T ủy quyền nhận. Gia đình bị hại không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hoặc miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 36/CTr-VKS-P2 ngày 17/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân T khai: ngày 02/11/2016 bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 99C-064.71 chở rượu từ khu công nghiệp Y đến khu công nghiệp V để trả hàng. Do bị nhầm đường nên bị cáo đã lùi xe để quay lại đường cũ, nhưng không quan sát được phía sau nên đã va chạm với xe mô tô của anh T, xe ô tô của bị cáo chèn qua 2 người dẫn đến bố con anh T tử vong.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân T1 trình bày: Xe ô tô là của gia đình ông mua và giao cho bị cáo T sử dụng để phục vụ việc kinh doanh chung của gia đình. Sau khi vụ án xảy ra, trong quá trình giải quyết vụ án, gia đình ông đã bồi thường cho các gia đình bị hại 350.000.000đ, trong số này cũng có phần của bị cáo, ông không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này. Xe ô tô và toàn bộ giấy tờ của xe ông đã được nhận lại, ông không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu bản luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo Nguyễn Xuân T, đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS: Xử phạt Nguyễn Xuân T từ 04 đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân T có mặt đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10h30' ngày 02/11/2016, bị cáo Nguyễn Xuân T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 99C-064.71 đi từ khu công nghiệp Y sang khu công nghiệp V, trên đường 277, theo hướng thị xã T đi xã P, huyện G, thành phố Hà Nội. Khi đi đến Km18 qua đoạn ngã tư giao nhau giữa đường tỉnh lộ 277 với đường từ phía UBND xã P sang văn phòng khu công nghiệp V được khoảng hơn 20m, T phát hiện đi nhầm đường, T điều khiển lùi xe ô tô, đi được khoảng 10m đã va chạm với xe mô tô BKS 99S1-9939 do anh Nguyễn Văn T điều khiển, đằng sau có chở con gái là cháu Nguyễn Phương L làm anh T và cháu L ngã ra đường, bánh sau xe ô tô đè vào đầu anh T và cháu L làm anh T và cháu L tử vong.

Tại khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ quy định: “Khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi”. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận khi lùi xe không quan sát được phía sau do thùng xe kín, mà chỉ quan sát được qua 2 gương chiếu hậu, không có người chỉ dẫn khi lùi dẫn đến tai nạn làm chết 2 người. Như vậy Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Vì vậy cần xét xử nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sự an toàn của các phương tiện lưu thông trên đường; tính mạng, sức khỏe của những người tham gia giao thông; gây lo lắng cho mỗi quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Trong giai đoạn hiện nay, đất nước ta đang tham gia hội nhập kinh tế quốc tế, phương tiện giao thông gia tăng nhiều về số lượng, chủng loại, vì vậy mỗi người khi tham gia giao thông phải có ý thức tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định để đảm bảo an toàn cho tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Tuy nhiên bị cáo cầu thả, không chú ý quan sát khi lùi xe dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm chết hai bố con anh T, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tới Công an thị xã T đầu thú, quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại; gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. HĐXX thấy rằng chỉ cần một mức án tương xứng với hành vi phạm tội, xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài ra thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô có thời hạn sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do gia đình bị hại và gia đình bị cáo thỏa thuận được với nhau về trách nhiệm bồi thường dân sự, gia đình bị hại không yêu cầu Tòa án xem xét nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Việc Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã trả lại phương tiện cùng các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật. Về giấy phép lái xe ô tô mang tên bị cáo Nguyễn Xuân T cần trả lại bị cáo T nhưng tạm giữ để đảm bảo việc chấp hành hình phạt bổ sung.

Đối với các vật chứng khác của vụ án, Cơ quan điều tra và Viện Kiểm sát đã xử lý trả lại đúng quy định của pháp luật, vì vậy HĐXX không đặt ra xem xét.

Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2, khoản 5 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/01/2017 đến ngày 03/3/2017.

Cấm bị cáo T hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 03 (ba) năm tính từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

- Về vật chứng vụ án: Trả lại bị cáo Nguyễn Xuân T 01 Giấy phép lái xe số 270153004149 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 15/4/2015 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Giao Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh quản lý Giấy phép lái xe số 270153004149 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 15/4/2015 cho Nguyễn Xuân T.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV 27; PC 81 CA tỉnh Bắc Ninh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Tuấn